

ÁP LỰC TỪ KHỐI NGOẠI

Câu chuyện: Dữ liệu lạm phát tháng 2 khiến FED khó có thể giảm lãi suất sớm và nhanh như kỳ vọng

BẢN TIN SÁNG 15/03/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1264,3 ▼0,49% **VN30** 1260,3 ▼0,94% **HNX-Index** 239,7 ▼0,62%

- ❖ Thị trường tiếp tục có sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch mới. Tuy nhiên mức điểm tăng khá hạn chế trước áp lực chốt lời, đặc biệt là trạng thái bán mạnh của khối ngoại. Nguồn cung có động thái gia tăng trong phiên chiều và gây áp lực thị trường lùi về vùng giá đỏ.
- ❖ Với trạng thái giảm điểm của thị trường, khá nhiều nhóm ngành không giữ được sắc xanh và lùi về vùng giá đỏ. Nhóm Ngân hàng, nhóm Bán lẻ, nhóm Thép ... có tác động không tốt đến thị trường. Ở chiều ngược lại, nhóm Dầu khí bật tăng và có diễn biến sôi động, bên cạnh đó có khá nhiều cổ phiếu đơn lẻ trong nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ tăng giá.
- ❖ Thị trường tiếp tục chịu áp lực chốt lời khi tiến sát vùng đỉnh 1.277 điểm, thể hiện qua nền giảm điểm và thanh khoản tăng so với phiên trước. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn còn nỗ lực hỗ trợ với động thái hồi phục nhẹ cuối phiên.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ có trạng thái giằng co và thăm dò cung cầu trong thời gian tới trước khi có tín hiệu cụ thể hơn. Trạng thái phân hóa có thể sẽ diễn biến mạnh trong giai đoạn giằng co này.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chậm lại và quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ, tuy nhiên nên cân nhắc chốt lời các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng kháng cự hoặc đang có diễn biến thận trọng tại vùng kháng cự.



Thế giới Ngân hàng

OECD: Việc UBS giải cứu Credit Suisse đã tạo ra rủi ro mới cho Thụy Sĩ

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), việc UBS giải cứu Credit Suisse một năm trước đã tạo ra "những rủi ro và thách thức mới" cho nền kinh tế Thụy Sĩ. [Xem thêm](#)

Thế giới Lạm phát

Thêm một chỉ số lạm phát Mỹ tăng mạnh hơn dự báo, Fed khó hạ lãi suất sớm

Chỉ số giá sản xuất (PPI) tăng mạnh hơn dự báo trong tháng 2/2024, là một lời cảnh báo rằng lạm phát vẫn còn là vấn đề nhức nhối với nền kinh tế Mỹ. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Giảm hơn 100 điểm, Dow Jones đứt mạch 3 phiên tăng liên tiếp

Chỉ số Dow Jones giảm điểm vào ngày thứ Năm (14/03) và đứt mạch 3 phiên tăng liên tiếp, sau khi dữ liệu lạm phát Mỹ nóng hơn dự báo đã khiến lợi suất trái phiếu Mỹ tăng. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Vàng thế giới giảm về gần 2,160 USD sau dữ liệu lạm phát nóng của Mỹ

Giá vàng giảm vào ngày thứ Năm (14/03), sau khi chỉ số giá sản xuất PPI tháng 2 của Mỹ tăng mạnh hơn dự báo đã làm hạ nhiệt kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) hạ lãi suất sớm, đồng thời thúc đẩy đồng USD và lợi suất trái phiếu Mỹ. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh sau động thái của NHNN

Lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh sau khi NHNN có 3 phiên hút ròng VND thông qua kênh tín phiếu với tổng khối lượng lũy kế đạt gần 45.000 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

Tiêu thụ điện khối công nghiệp phía Bắc tăng hơn 14%

Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) cho biết, trong 2 tháng đầu năm 2024, tổng sản lượng điện thương phẩm toàn đơn vị đạt hơn 13,9 tỷ kWh, tăng 12,02% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó, thành phần công nghiệp xây dựng chiếm tỷ trọng 61,98% và tăng 14,15% so với cùng kỳ, thành phần quản lý tiêu dùng chiếm tỷ trọng 30,91% và tăng 7,97%, thành phần thương nghiệp dịch vụ chiếm tỷ trọng 2,75% và tăng 15,12%. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

HoREA đề xuất người mua nhà 3,5 tỷ/căn trở xuống được vay gói 120 ngàn tỷ

Ông Lê Hoàng Châu, Chủ tịch Hiệp hội Bất động sản TPHCM (HoREA) ngày 14/03/2024 đã có bài tham luận tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024. Tại Hội nghị, ông nêu lên những đề xuất của Hiệp hội trong việc thúc đẩy tăng trưởng tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản. [Xem thêm](#)

Trong nước Doanh nghiệp

TPHCM lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp FDI

Lãnh đạo TPHCM mong muốn lắng nghe và ghi nhận các ý kiến của doanh nghiệp FDI, từ đó mở ra cơ hội thúc đẩy hợp tác giữa Thành phố với cộng đồng doanh nghiệp. Đặc biệt, TPHCM đang thành lập một Tổ công tác giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp FDI. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI).
01/03/2024	FTSE công bố danh mục.
01/03/2024	MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
08/03/2024	Quỹ Vaneck công bố danh mục
15/03/2024	Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
21/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2403)
29/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý 1 2024

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/03/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
06/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/03/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 2
07/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
07/03/2024	Châu Âu	Châu Âu công bố chính sách tiền tệ
12/03/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 2
13/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
13/03/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
13/03/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Châu Âu tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
14/03/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 2
15/03/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 2
15/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 2
20/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
21/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
21/03/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
21/03/2024	Anh	Tóm tắt chính sách tiền tệ của Anh
27/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
28/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
28/03/2024	Anh	Công bố GDP của Anh tháng 2
28/03/2024	Mỹ	Công bố GDP của Mỹ tháng 2
29/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 2

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,9	36.700	50.000	36,2%	-37,2	36,6	-18,4	15,3	11,0	9,6	1,2
HOSE	NTC	4,9	205.000	276.000	34,6%	-12,3	218,9	16,9	61,5	16,4	10,2	5,1
HOSE	POW	27,2	11.600	14.800	27,6%	-1,0	12,5	-47,8	80,7	25,3	14,2	0,9
HOSE	VNM	148,0	70.500	87.600	24,3%	0,7	8,7	4,2	13,5	16,6	16,3	4,8
HOSE	MSN	115,8	78.900	95.700	21,3%	2,7	3,8	-88,3	438,6	268,9	49,8	7,7
HOSE	DBD	4,1	55.000	65.800	19,6%	6,2	16,1	10,6	20,3	15,3	12,7	3,0
UPCoM	HND	7,0	13.900	16.500	18,7%	8,9	4,3	-23,6	64,7	16,6	9,8	1,3
HOSE	KBC	25,3	33.950	40.000	17,8%	494,0	66,5	30,7	122,9	13,1	5,9	1,4
HOSE	REE	26,0	64.300	74.000	15,1%	-8,6	17,9	-18,7	19,7	12,0	10,4	1,5
HOSE	PPC	4,4	13.700	15.600	13,9%	10,2	17,6	-12,4	25,9	10,1	8,9	1,1
HOSE	GEG	4,5	13.000	14.800	13,8%	3,4	22,3	-56,5	61,0	38,4	17,9	1,0
HOSE	VIB	55,9	21.700	24.600	13,4%	22,7	6,3	1,1	33,7	6,4	6,2	1,5
UPCoM	QNS	17,1	48.500	54.000	11,3%	21,4	9,5	70,2	-7,5	7,9	7,4	2,0
HOSE	IMP	4,6	66.600	74.000	11,1%	21,3	11,8	34,0	22,6	15,6	14,9	2,5
HOSE	VPB	151,1	18.800	20.700	10,1%	-13,9	25,9	-44,7	46,8	13,0	10,1	1,2

Dữ liệu lạm phát tháng 2 khiến FED khó có thể giảm lãi suất sớm và nhanh như kỳ vọng

Lạm phát tháng 2 của Mỹ tăng cao hơn dự báo

Dữ liệu lạm phát tháng 2/2024 được công bố với CPI toàn phần tăng 0,4% so với tháng 1/2024 và 3,2% svck năm ngoài. Mức tăng theo tháng phù hợp với dự báo nhưng mức tăng cả năm cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với mức dự báo tăng 3,1%. Nếu so sánh giữa các tháng, lạm phát đang có xu hướng tăng trở lại trong 5 tháng trở lại đây. Với CPI lõi, chỉ số ghi nhận tăng 0,4% theo cơ sở tháng và 3,8% theo cơ sở năm. Hai mức tăng này đều cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với dự báo.

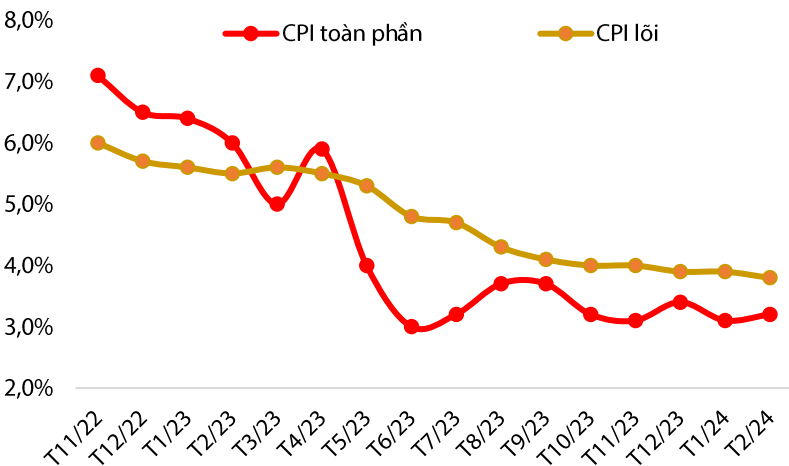
+ Nhóm thực phẩm: chỉ số giá tháng 2/2024 đi ngang so với tháng trước nhưng tăng 2,2% svck.

+ Nhóm năng lượng: chỉ số giá tháng 2/2023 tăng 2,3% so với tháng 1 trong khi giảm 1,9% svck. Đây là nhân tố đóng góp nhiều nhất vào sự tăng tốc của chỉ số CPI toàn phần và mức tăng nhóm năng lượng chủ yếu đến từ mức tăng 3,8% của giá xăng bán lẻ ở Mỹ trong tháng vừa qua.

+ Chỉ số CPI lõi: Phần lớn mức tăng chỉ số CPI lõi đến từ chi phí nhà ở. So với tháng 1/2024, giá nhà cho thuê tăng 0,4% trong khi svck thì giá nhà tăng 5,7%.

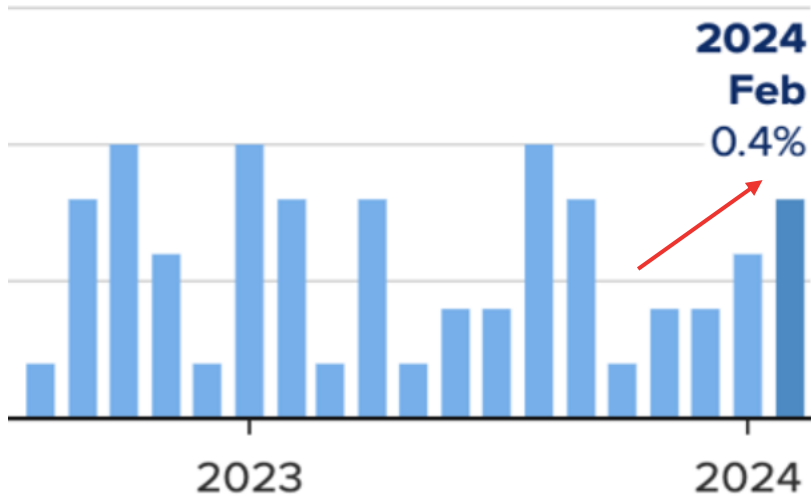
Dù đã giảm khoảng 2/3 so với mức đỉnh 9% - được thiết lập vào giữa năm 2022, lạm phát ở Mỹ vẫn đang cao gấp đôi so với mục tiêu 2% của FED. Những con số được công bố trong vài tháng gần đây cho thấy lạm phát có chiều hướng giảm chậm lại và trở nên dai dẳng hơn.

Hình 1: CPI Mỹ từ đầu năm đến nay (% svck)



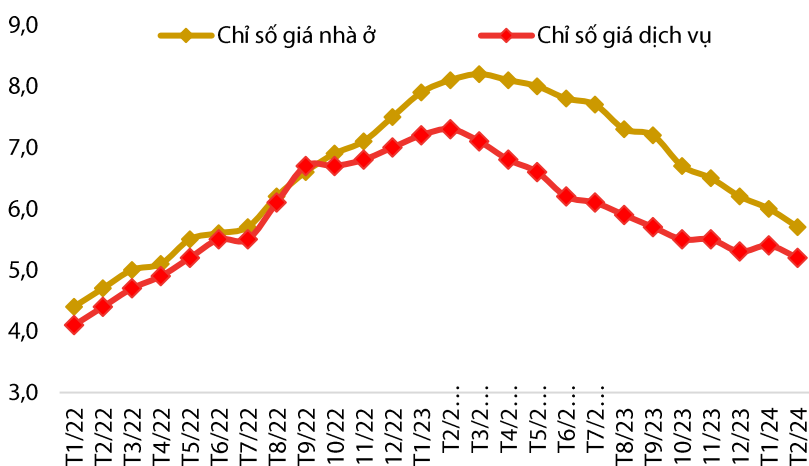
Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Hình 2: CPI toàn phần theo tháng (%)



Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Hình 3: Chỉ số giá nhà ở và dịch vụ (% svck)



Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Lãi suất có xu hướng duy trì ở mức cao trong khoảng thời gian dài

Lạm phát vẫn đang cao hơn 3%, và một lần nữa nhóm nhà ở là một thủ phạm chính của lạm phát. Với giá nhà được dự báo tăng trong năm nay và giá nhà cho thuê chỉ giảm nhẹ, sẽ không có chuyện nhóm nhà ở sẽ sớm giảm như kỳ vọng để kéo lạm phát xuống. Các báo cáo lạm phát như của tháng 1 và tháng 2 sẽ khiến FED khó mà giảm lãi suất nhanh được”, nhà kinh tế Robert Frick của tổ chức Navy Federal Credit Union nhận định với hãng tin CNBC

Đầu năm nay, thị trường kỳ vọng Fed sẽ bắt đầu hạ lãi suất vào tháng 3 và sẽ có 6 lần cắt giảm lãi suất 0,25%, tương đương với tổng mức cắt giảm 1,5%. Hiện tại, thị trường cho rằng sớm nhất cũng phải tới tháng 6 FED mới bắt đầu nới lỏng và sẽ chỉ có 3 đợt giảm trong cả năm, mỗi đợt giảm 0,25% tương ứng với mức giảm cả năm vào khoảng 0,75%. Thậm chí vẫn có khả năng FED chỉ thực hiện 2 lần cắt giảm lãi suất trong năm với mức giảm cả năm chỉ vào khoảng 0,5%

Bảng 1: Kỳ vọng thị trường về lãi suất điều hành FED trước khi có CPI tháng 2

NGÀY HỢP	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
20/03/2024			0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	4,0%	96,0%
01/05/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,9%	25,3%	73,8%
12/06/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,5%	14,3%	52,0%	33,1%
31/07/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,3%	8,2%	35,4%	41,5%	14,7%
18/09/2024	0,0%	0,0%	0,2%	5,7%	26,7%	39,5%	23,2%	4,7%
07/11/2024	0,0%	0,1%	2,9%	16,2%	33,1%	31,4%	14,0%	2,3%
18/12/2024	0,1%	2,0%	11,7%	27,4%	32,0%	19,8%	6,2%	0,8%
29/01/2025	1,2%	7,6%	20,8%	30,0%	25,0%	12,0%	3,1%	0,3%
12/03/2025	3,4%	12,1%	23,9%	28,3%	20,5%	9,0%	2,2%	0,2%

Bảng 2: Kỳ vọng thị trường về lãi suất điều hành FED hiện tại

NGÀY HỢP	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
20/03/2024			0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	1,0%	99,0%
01/05/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	4,1%	95,8%
12/06/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	2,5%	60,3%	37,1%
31/07/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	1,2%	30,0%	49,3%	19,5%
18/09/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,9%	22,5%	44,3%	27,2%	5,1%
07/11/2024	0,0%	0,0%	0,4%	11,4%	33,1%	36,0%	16,4%	2,6%
18/12/2024	0,0%	0,3%	7,8%	26,0%	35,0%	22,9%	7,1%	0,9%
29/01/2025	0,2%	4,3%	17,5%	30,8%	28,6%	14,5%	3,8%	0,4%
19/03/2025	2,3%	11,2%	24,5%	29,6%	21,2%	8,9%	2,0%	0,2%

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
15/03	DDV	DDV bị cản tại 14,4 và lùi bước, tín hiệu này cho thấy nhịp tăng của DDV đang dừng lại và chuyển sang giai đoạn sideway thăm dò trước khi có tín hiệu cho diễn biến tiếp theo. Vùng thăm dò có thể là vùng 13,1 – 14,4. Tạm thời có thể cân nhắc chốt lời ngắn hạn khi DDV kiểm tra lại vùng gần 14,4.
	DHC	DHC tiếp tục tăng tốc sau khi thoát khỏi trạng thái tích lũy từ đầu tháng 02/2024. Đi kèm với đó là sự ủng hộ về mặt dòng tiền khi khối lượng giao dịch bùng nổ so với mức trung bình 20 phiên. Với diễn biến này, cổ phiếu đã áp sát mức đỉnh của năm 2023 (quanh vùng giá 48). Nếu thành công vượt cản, cơ hội để DHC mở rộng xu hướng về mục tiêu trung hạn tại giá 55.
	MSN	MSN vượt cản 81 bất thành và lùi bước trở lại, cho thấy MSN chưa đủ nỗ lực để mở rộng nhịp tăng và cần thêm thời gian để tái tích lũy. Dự kiến MSN sẽ có dao động thăm dò tại vùng 76,5 - 81 trong thời gian gần tới.
	PVT	PVT đã ghi nhận phiên bứt phá để thoát khỏi trạng thái tích lũy kể từ T12/2023. Bên cạnh đó, đà tăng này ghi nhận sự bùng nổ về mặt thanh khoản cùng việc giá tăng hết biên độ trong phiên, qua đó cho thấy quyết tâm của phe mua trong nỗ lực đưa cổ phiếu về đỉnh 2023 (quanh mức 31).
	VIC	VIC có diễn biến khởi sắc sau nhịp "rũ bỏ" dưới 44,3 với nguồn cung thấp. Tuy nhiên tạm thời VIC vẫn đang chịu áp lực bán khi tăng giá. Dự kiến VIC sẽ có tranh chấp trong thời gian gần tới nhưng với tín hiệu khởi sắc hiện tại, có thể kỳ vọng khả năng tăng giá trong thời gian tới.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục chịu áp lực chốt lời khi tiến sát vùng đỉnh 1.277 điểm, thể hiện qua nền giảm điểm và thanh khoản tăng so với phiên trước. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn còn nỗ lực hỗ trợ với động thái hồi phục nhẹ cuối phiên. Dự kiến VN-Index sẽ có trạng thái giằng co và thăm dò cung cầu trong thời gian tới trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
14/03	STB	30.45	30.50	33.50	36.50	28.80		-0.2%		-0.3%
08/03	VIC	45.95	45.30	52.00	59.00	41.70		1.4%		-0.3%
06/03	VNM	70.50	72.30	80.00	85.00	67.90		-2.5%		-0.5%
06/03	VPB	18.80	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	-0.5%
04/03	MSN	78.90	70.10	80.00	90.00	63.90		12.6%		0.5%
28/02	DHC	46.00	42.00	47.00	53.00	39.40		9.5%		2.2%
28/02	VHM	42.90	44.20	48.00	53.00	40.80		-2.9%		2.2%
28/02	VNM	70.50	71.80	80.00	85.00	67.90		-1.8%		2.2%
22/02	IJC	16.55	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	13.70	11.00	13.00	15.00	9.90		24.5%		2.8%
21/02	CNG	33.20	29.50	32.50	36.00	27.90		12.5%		2.8%
21/02	VCB	95.00	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	22.70	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.15	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	24.55	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	40.55	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%
07/02	PVS	37.90	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	70.50	67.80	75.00	80.00	64.90		4.0%		6.6%
05/02	VCI	52.20	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	37.85	34.60	38.00	41.50	32.20		9.4%		7.8%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
29/01	DPR	39.45	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	36.70	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	15.80	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	18.50	17.75	20.60	23.10	16.50		4.2%		7.4%
23/01	GDA	23.60	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	28.85	26.60	28.50	31.00	24.90		8.5%		8.1%
18/01	BAF	28.20	26.10	28.50	31.00	23.80		8.0%		8.8%
17/01	HPG	30.35	27.70	30.00	33.00	26.30		9.6%		8.7%
17/01	VPB	18.80	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	67.90	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	11.00	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.60	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	32.90	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	37.90	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	24.55	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
Hiệu quả Trung bình								4.9%		4.9%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

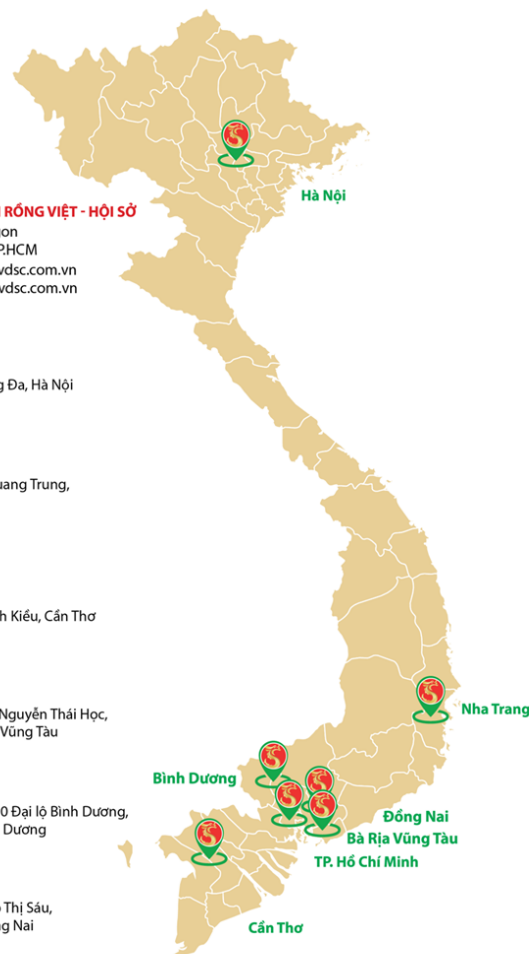
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)